Đếm theo chục



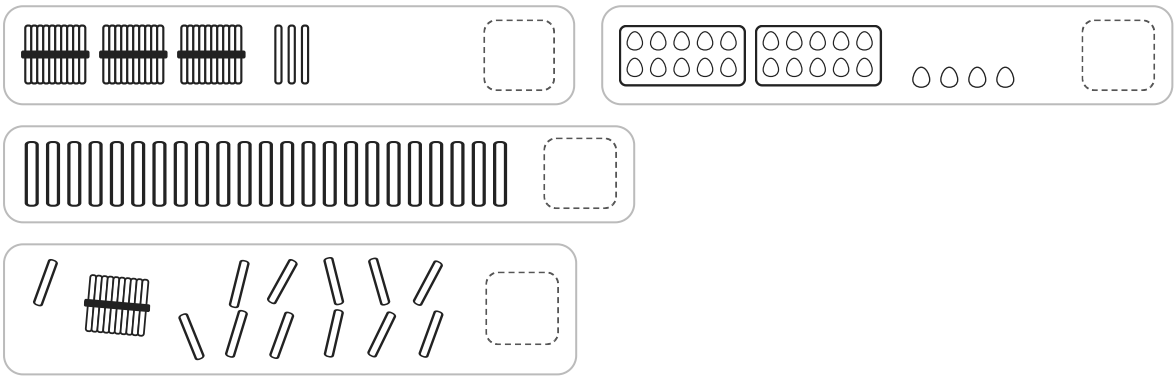
Tên bé: ..... Ngày: .....

Bố mẹ đọc trước:

- Đọc to yêu cầu của từng bài cho con; con chưa cần tự đọc chữ.
- Đếm theo chục: chạm từng bó và đếm "mười, hai mươi, ba mươi", rồi đếm tiếp từng que lẻ.
- Bài 2 và bài 3 có chữ con chưa đọc được: bố mẹ đọc to, con nghe rồi khoanh.

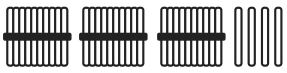
1 Đếm xem có bao nhiêu, rồi viết số.

Que nằm rời thì con khoanh từng nhóm 10 que trước, rồi mới đếm.



2 Khoanh thẻ có cùng số.

Hai dòng đầu: nhìn hình bó và que. Hai dòng cuối: bố mẹ đọc tên số, con nghe rồi khoanh.

	**24**	**14**	**34**
	**11**	**1**	**21**
Bố mẹ đọc: **ba mươi mốt**	**13**	**31**	**21**
Bố mẹ đọc: **ba mươi bảy**	**37**	**27**	**17**

3 Khoanh cách đọc đúng của mỗi số.

Bố mẹ đọc to cả ba cách đọc, con nghe rồi khoanh.

29	**hai mươi chín**	**ba mươi chín**	**mười chín**
38	**ba mươi tám**	**hai mươi tám**	**mười tám**
32	**hai mươi ba**	**ba mươi hai**	**hai mươi hai**
23	**mười ba**	**ba mươi hai**	**hai mươi ba**

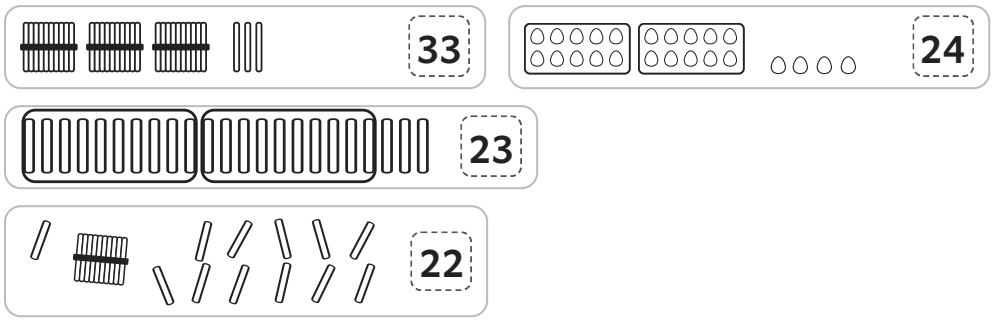
Dành cho phụ huynh: luyện tiếp bài này trong app Open Math

Quét mã bằng camera điện thoại, hoặc mở openmath.phucnt.org

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

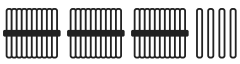
Đáp án và mẹo cho bố mẹ

1 **Đếm xem có bao nhiêu, rồi viết số.**



> **Khi con làm sai:** Cùng con chạm từng bó (từng vỉ trứng), đếm "mười, hai mươi…", rồi chạm từng que lẻ và đếm tiếp. Con khoanh nhóm có 9 hay 11 que thì đếm lại từng que trong nhóm ấy cho đủ 10.

2 **Khoanh thẻ có cùng số.**



	24	**14**	**34**
	**11**	**1**	**21**
Bố mẹ đọc: **ba mươi mốt**	**13**	**31**	**21**
Bố mẹ đọc: **ba mươi bảy**	**37**	**27**	**17**

> **Khi con làm sai:** Bày số trên thẻ con chọn bằng bó và que, đọc tên số ấy, rồi đọc lại tên số cần tìm, nhấn vào tiếng chỉ số chục: "hai mươi" là 2 bó. Con khoanh lại.

3 **Khoanh cách đọc đúng của mỗi số.**

29	**hai mươi chín**	**ba mươi chín**	**mười chín**
38	**ba mươi tám**	**hai mươi tám**	**mười tám**
32	**hai mươi ba**	**ba mươi hai**	**hai mươi hai**
23	**mười ba**	**ba mươi hai**	**hai mươi ba**

> **Khi con làm sai:** Bày số ấy bằng bó và que lẻ, đếm theo chục rồi đếm tiếp tới số ấy, sau đó đọc chậm tên số. Con khoanh lại.

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Bảng chục và đơn vị



Tên bé: ..... Ngày: .....

Bố mẹ đọc trước:

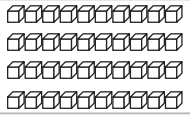
- Đọc to yêu cầu của từng bài cho con; con chưa cần tự đọc chữ.
- Mỗi thanh là 1 chục, mỗi khối lẻ là 1 đơn vị; viết mỗi chữ số dưới đúng cột của nó.
- Số không có thanh nào thì ô dưới cột Chục để trống.

1 Đếm thanh và khối, viết chữ số vào ô dưới mỗi cột.

Hai bảng sau: thanh và khối nằm phía trên bảng, con đếm rồi viết vào đúng cột.

Chục	Đơn vị
	

Chục	Đơn vị
	



Chục	Đơn vị



Chục	Đơn vị

2 Bố mẹ đọc câu, con viết chữ số vào bảng.

Hai bảng sau có thêm ô Viết số: con viết cả số.

1 chục 5 đơn vị

Chục	Đơn vị

2 chục 9 đơn vị

Chục	Đơn vị

3 chục 6 đơn vị

Chục	Đơn vị	Viết số

1 chục 1 đơn vị

Chục	Đơn vị	Viết số

3 Viết số còn thiếu vào sơ đồ.

Ô trên là cả nhóm, hai ô dưới là số tròn chục và phần lẻ.



Dành cho phụ huynh: luyện tiếp bài này trong app Open Math

Quét mã bằng camera điện thoại, hoặc mở openmath.phucnt.org

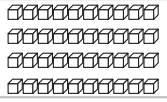
© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Đáp án và mẹo cho bố mẹ

1 **Đếm thanh và khối, viết chữ số vào ô dưới mỗi cột.**

Chục	Đơn vị
	
3	1

Chục	Đơn vị
	
3	9



Chục	Đơn vị
4	0



Chục	Đơn vị
để trống	8

Khi con làm sai: Cùng con chạm từng thanh, đếm "một chục, hai chục…", rồi chạm từng khối lẻ, đếm "một, hai…". Viết mỗi chữ số ngay dưới cột vừa đếm; không có thanh nào thì ô Chục để trống.

2 **Bố mẹ đọc câu, con viết chữ số vào bảng.**

1 chục 5 đơn vị

Chục	Đơn vị
1	5

2 chục 9 đơn vị

Chục	Đơn vị
2	9

3 chục 6 đơn vị

Chục	Đơn vị	Viết số
3	6	36

1 chục 1 đơn vị

Chục	Đơn vị	Viết số
1	1	11

Khi con làm sai: Đọc lại từng phần của câu và bày theo: "5 đơn vị" là 5 que lẻ đặt dưới cột Đơn vị, "3 chục" là 3 bó đặt dưới cột Chục. Con viết chữ số dưới từng cột rồi đọc số.

3 **Viết số còn thiếu vào sơ đồ.**



Khi con làm sai: Bày cả nhóm bằng bó và que lẻ: các bó là số tròn chục, que lẻ là phần lẻ. Chỉ cho con ô trống đang hỏi phần nào, rồi con viết lại.

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Thêm 1, thêm 1 chục

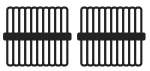
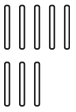


Tên bé: ..... Ngày: .....

Bố mẹ đọc trước:

- Đọc to yêu cầu của từng bài cho con; con chưa cần tự đọc chữ.
- Thêm hay bớt 1 thì chữ số đơn vị đổi. Thêm hay bớt 1 chục thì chữ số chục đổi.
- Đủ 10 que lẻ thì buộc thành 1 bó; muốn lấy que mà không còn que lẻ thì mở 1 bó.

1 Viết chữ số vào bảng, làm theo mũi tên, rồi khoanh tên cột đã đổi.

Chục	Đơn vị
	

→ **Thêm 1 chục** rồi khoanh tên cột đã đổi

Chục	Đơn vị	Viết số

→ **Bớt 1 đơn vị** rồi khoanh tên cột đã đổi

Chục	Đơn vị	Viết số

Chục	Đơn vị	Viết số
		25

2 Viết các số còn thiếu vào bảng.

1	2	3	4	5	6	7	8		10
11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
21		23	24	25	26	27	28	29	30
31	32		34		36	37	38	39	40

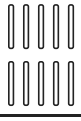
1	2	3		5	6	7	8	9	10
11	12	13	14	15	16	17		19	20
21	22	23				27	28	29	30
31	32	33	34	35	36		38	39	

3 Viết số còn thiếu trong dãy số.

23 ..... 25 26 27 28

34 32 30 ..... 26 .....

4 Viết số, gom 10 que lẻ thành 1 bó, rồi viết số sau khi gom.

Chục	Đơn vị	Viết số
		

→ **Gom 10 que lẻ thành 1 bó**

Chục	Đơn vị	Viết số



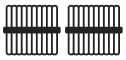
Dành cho phụ huynh: luyện tiếp bài này trong app Open Math

Quét mã bằng camera điện thoại, hoặc mở openmath.phucnt.org

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Đáp án và mẹo cho bố mẹ

1 **Viết chữ số vào bảng, làm theo mũi tên, rồi khoanh tên cột đã đổi.**

Chục	Đơn vị
	
2	8

→ **Thêm 1 chục** rồi khoanh tên cột đã đổi

(Chục)	Đơn vị	Viết số
3	8	38

→ **Bớt 1 đơn vị** rồi khoanh tên cột đã đổi

Chục	Đơn vị	Viết số
2	5	25

Chục	(Đơn vị)	Viết số
2	4	24

Khi con làm sai: Bày số đầu bằng bó và que trên bảng chục và đơn vị, rồi cho con đặt thêm hay lấy bớt đúng một que hay một bó. Chỉ chữ số dưới cột vừa có que đổi đi; con viết lại.

2 **Viết các số còn thiếu vào bảng.**

1	2	3	4	5	6	7	8	**9**	10
11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
21	**22**	23	24	25	26	27	28	29	30
31	32	**33**	34	**35**	36	37	38	39	40

1	2	3	**4**	5	6	7	8	9	10
11	12	13	14	15	16	17	**18**	19	20
21	22	23	**24**	**25**	**26**	27	28	29	30
31	32	33	34	35	36	**37**	38	39	**40**

Khi con làm sai: Tìm ô có số gần nhất cùng hàng và đếm tiếp sang ô trống. Hoặc nhìn ô ngay trên: xuống một ô là thêm 1 chục, 14 xuống một ô là 24.

3 **Viết số còn thiếu trong dãy số.**

23, **24**, 25, 26, 27, 28

34, 32, 30, **28**, 26, **24**

Khi con làm sai: Tìm các số của dãy trên bảng các số, xem từ số này sang số sát bên là thêm hay bớt mấy, rồi đi tiếp qua ô trống theo đúng bước ấy.

4 **Viết số, gom 10 que lẻ thành 1 bó, rồi viết số sau khi gom.**

Chục	Đơn vị	Viết số
		
		20

→ **Gom 10 que lẻ thành 1 bó**

Chục	Đơn vị	Viết số
2	0	20

Khi con làm sai: Bày bằng que thật và nói chỗ vướng: "Đủ mười que lẻ, buộc thành một bó." Buộc xong, đếm lại cùng con theo chục rồi đếm tiếp để thấy số que không đổi. Muốn lấy bớt mà không còn que lẻ thì làm ngược lại: mở một bó thành mười que.

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

So sánh các số đến 40

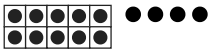


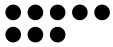
Tên bé: ..... Ngày: .....

Bố mẹ đọc trước:

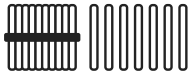
- Đọc to yêu cầu của từng bài cho con; con chưa cần tự đọc chữ.
- So hai số thì so số chục trước. Số chục bằng nhau mới so số đơn vị.
- Khi con chọn xong, hỏi lại: "Vì sao con biết?" để con nói ra cách so.

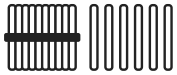
1 Đếm xem mỗi bạn có bao nhiêu, viết số, rồi khoanh tên để trả lời.

Nam  ☐

Lan  ☐

Ai có ít hơn? (Nam) (Lan)

Mai  ☐

Huy  ☐

Ai có nhiều hơn? (Mai) (Huy)

2 Khoanh số lớn hơn hay số bé hơn.

Mỗi ô hỏi một điều, bố mẹ đọc to câu hỏi cho con.

Khoanh số **bé hơn**: **7** **38**

Khoanh số **lớn hơn**: **34** **25**

Khoanh số **bé hơn**: **25** **22**

Khoanh số **lớn hơn**: **38** **39**

3 Viết các số theo thứ tự từ bé đến lớn.

11 **7** **22**

Từ bé đến lớn: ☐ , ☐ , ☐

18 **28** **30** **19**

Từ bé đến lớn: ☐ , ☐ , ☐ , ☐

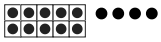
Dành cho phụ huynh: luyện tiếp bài này trong app Open Math

Quét mã bằng camera điện thoại, hoặc mở openmath.phucnt.org

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Đáp án và mẹo cho bố mẹ

1 **Đếm xem mỗi bạn có bao nhiêu, viết số, rồi khoanh tên để trả lời.**

Nam 	14	Ai có ít hơn?
Lan 	8	**Nam** **Lan**
Mai 	17	Ai có nhiều hơn?
Huy 	16	**Mai** Huy

Khi con làm sai: Ghép từng bó (từng khung) của bạn này với một bó (một khung) của bạn kia: bên nào còn bó chưa có cặp là bên nhiều hơn. Số bó bằng nhau thì ghép tiếp từng que lẻ (chấm lẻ) của hai bên.

2 **Khoanh số lớn hơn hay số bé hơn.**

Khoanh số **bé hơn**	**7**	38	Khoanh số **lớn hơn**	**34**	25
Khoanh số **bé hơn**	25	**22**	Khoanh số **lớn hơn**	38	**39**

Khi con làm sai: Viết hai số thẳng cột vào một bảng chục và đơn vị. So cột Chục trước; cột Chục bằng nhau mới so cột Đơn vị.

3 **Viết các số theo thứ tự từ bé đến lớn.**

11 7 22

Từ bé đến lớn: 7, 11, 22

18 28 30 19

Từ bé đến lớn: 18, 19, 28, 30

Khi con làm sai: Tìm từng số trên bảng các số đến 40, rồi đọc chúng từ hàng trên xuống, mỗi hàng từ trái sang phải: đó là thứ tự từ bé đến lớn.

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.